TÒA ÁN ND QUẬN HOÀN KIẾM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập -Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 09/2020/HSST
Ngày: 13/01/2020

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN HOÀN KIẾM, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: **Bà Nguyễn Thị Hiền Hoà**
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Phạm Hồng Quyết
2. Bà Vũ Thị Kim Thái

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thanh Mai - Thư ký Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Công Cường - Kiểm sát viên.

Hôm nay ngày 13 tháng 01 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 295/2019/HSST ngày 10/12/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 295/QĐXXST ngày 02 tháng 01 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. NÔNG KHÁNH T; sinh ngày 05/12/1977 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Phòng 206^{A}, tập thể in X, phường L, quận Đ, Thành phố Hà Nội; hiện không có nơi ở cố định; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hoá: 5/12; con ông: Nông Khánh B và bà: Nguyễn Thị B; vợ là Vũ Thị Thùy L (đã ly hôn) và có 01 con (14 tuổi).

Tiền sự: (không)

04 Tiền án:

1. Ngày 26/8/1999 Toà án nhân dân quận H kết án 15 tháng tù về tội Gây rối trật tự công cộng.

2. Ngày 22/4/2010 Toà án nhân dân quận Đ kết án 28 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Ngày 25/5/2015 Tòa án phúc thẩm Toà án nhân dân Thành phố Hà Nội kết án 26 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

4. Ngày 27/02/2018 Toà án nhân dân quận B kết án 15 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (giá trị tài sản 4.000.000 đồng).

Tạm giữ: 27/9/2019; tạm giam: 06/10/2019 - (Có mặt)

2. PHẠM MẠNH H; sinh ngày 15/11/1976 tại Hà Nội; hộ khẩu thường trú: Số 06 M2 tập thể M, phường B, quận T, Thành phố Hà Nội; hiện không có nơi cư trú ổn định; nghề nghiệp: (không); trình độ văn hoá: 7/12; con ông: Phạm Duy T (chết) và bà: Đỗ Thị T (chết); vợ là: Lê Thị Thu T và có 02 con (lớn 16 nhỏ 13 tuổi).

Danh chỉ bản số: 458 lập ngày 01/10/2019 tại Công an quận H, Thành Phố Hà Nội.

Tiền sự: (không)

03 Tiền án:

1. Ngày 28/7/1999 Toà án nhân dân quận T, Thành phố Hà Nội kết án 06 tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Thời hạn thử thách 12 tháng về tội Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản của công dân.

2. Ngày 21/01/2002 Toà án nhân dân quận Đ, Thành phố Hà Nội kết án 25 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

3. Ngày 11/9/2009 Tòa án phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội kết án 05 năm 06 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tạm giữ: 27/9/2019; tạm giam: 06/10/2019 - (Có mặt)

*** Người bị hại:**

1. Anh Bùi Trung K, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: Số 1 ngách 242 ngõ 361 G, quận M, Thành phố Hà Nội - (Vắng mặt)

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Ông Bùi Trung T, sinh năm 1962; hộ khẩu thường trú: Số 1 ngách 242 ngõ 361 đường G, quận M, Thành phố Hà Nội - (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên toà, nội dung vụ án như sau:

Khoảng 23h30’ ngày 26/9/2019 Công an phường P phối hợp cùng tổ công tác Y8-141 Công an Thành phố Hà Nội làm nhiệm vụ tại ngã tư T - L phát hiện Phạm Mạnh H điều khiển xe máy hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 29K1-166.66 đang dùng chân đẩy chiếc xe máy hiệu Piagio Lyberty màu trắng, không có biển số do Nông Khánh T điều khiển, có biểu hiện nghi vấn nên tiến hành kiểm tra. Qua kiểm tra, H và T không xuất trình được giấy đăng ký xe của 02 chiếc xe máy trên, tra cứu trên hệ thống quản lý phương tiện, kết quả biển số 29K1-166.66 không phải của chiếc xe Honda Lead màu đỏ, khám các phương tiện: phát hiện trên chỗ để chân bên phải chiếc xe Lead có 01 vam phá khóa hình chữ L, ổ khóa chiếc xe máy Liberty có dấu hiệu bị phá, hỏng. Nghi có dấu hiệu tội phạm, Tổ công tác đã đưa H và T cùng phương tiện về trụ sở Công an phường P để xác minh làm rõ.

Tang vật thu giữ của Nông Khánh T, gồm:

+ Một xe máy hiệu Piagio Lyberty màu trắng, không có biển số, số khung RP8MA4110HV102761, số máy: MA43M5003692;

+ Một điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen, màn hình bị vỡ toàn bộ, không bật được nguồn.

Tang vật thu giữ của Phạm Mạnh H, gồm:

+ Một xe máy hiệu Honda Lead màu đỏ, biển số 29K1-166.66, số khung: JFHJF4508DY114631, số máy:JF45E0200416 đã qua sử dụng;

+ Một điện thoại di dộng hiệu Vivo màu đen, số Imel 1:868887039548814, Imel 2: 868887039548806;

+ Một vam phá khóa bằng kim loại màu trắng, hình chữ L.

Quá trình khám xét nơi ở của Nông Khánh T tại nhà nghỉ Q, địa chỉ số 15 ngõ 40 L, phường M, quận M, Hà Nội phát hiện và thu giữ:

+ Một xe máy Honda Dream đã qua sử dụng, biển số 29G1-056.17, số khung RLHHA0804AY173754, số máy HA08E-1473812;

+ Một xe máy Honda Click màu trắng, biển số 29S9-9741, số khung RLHJF1804AY817648, số máy JF18E-0271837, ổ khóa đã bị hỏng.

Theo kết luận định giá tài sản: Một chiếc xe máy PIAGGIO Lyberty màu trắng không có biển kiểm soát đã qua sử dụng, số khung: RP8MA4110HV102761; số máy: MA43M5003692 có giá trị 30.000.000 đồng.

Tại Cơ quan điều tra, Nông Khánh T và Phạm Mạnh H khai: Khoảng 22h30' ngày 29/9/2019 Phạm Mạnh H điều khiển xe máy Honda Lead màu đỏ, biển số 29K-166.66 chở Nông Khánh T (T là bạn xã hội của H) đi cùng bà Nguyễn Thị Y, sinh năm 1965; trú tại: Số 1 ngõ 274 N, phường L, quận M, Thành phố Hà Nội đến ngõ H, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội với mục đích mua chiếc xe Honda Spacy mà bà Y muốn bán. Khi cả ba người đến ngõ H, bà Y không tìm thấy chiếc xe Spacy mà bà Y muốn bán nên bà Y đã bỏ về. Sau khi bà Y về, T phát hiện trước cửa số nhà 13 ngõ H để 01 xe máy Honda Liberty màu trắng, không có biển số của anh Bùi Trung K, sinh năm 1993; hộ khẩu thường trú: Số 4 ngách 242 ngõ 364 đường G, quận M, Thành phố Hà Nội, không có người trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. T bảo H đi cùng đến chỗ T cất vam phá khóa ở đầu ngõ H để lấy vam. Sau đó, T cầm theo vam phá khóa xe máy tiếp cận chiếc xe máy Liberty trên để thực hiện hành vi trộm cắp còn H ngồi trên xe máy Lead đỗ tại đầu ngõ H cảnh giới. Sau khi lấy được xe máy Liberty, do không nổ được máy nên T đã bảo H điều khiển xe máy Lead dùng chân đẩy T và xe máy Liberty tìm cây xăng để đổ xăng. Khi cả hai đẩy xe đến khu vực phố T - L thì bị Tổ công tác 141 Công an Thành phố Hà Nội yêu cầu dừng xe kiểm tra. Qua kiểm tra, Tổ công tác phát hiện ổ khóa xe máy Liberty có dấu hiệu bị phá, đồng thời thu giữ tại vị trí để chân của xe máy Honda Lead 01 vam phá khóa xe máy. Tổ công tác đã tiến hành lập biên bản và đưa đối tượng cùng tang vật về Công an phường P để giải quyết.

Tại Cơ quan điều tra bà Nguyễn Thị Y khai: Ngày 26/9/2019 bà Y rủ H đến phố H để đòi nợ, đến 22h30' cùng ngày H và T đi xe máy Lead đến nhà Y để cùng đi đến phố H. Khi đến nhà bà Y, H có mang theo một bọc đồ gửi ở nhà bà Y, bà Y không đồng ý, nhưng H vẫn để lại. Sau đó, bà Y lấy xe máy đi đến khu vực đường L giao với đường V thì bà Y đổi ý không đi đến H nữa mà tự quay về nhà. Bà Y không biết gì về hành vi trộm cắp của H và T vào ngày 26/9/2019.

Tang vật thu giữ của bà Nguyễn Thị Y, gồm:

+ Một kìm cắt sắt màu đen, chiều dài 40cm, đã qua sử dụng;

+ Một áo mưa màu xanh nước biển cũ, đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 6781/KL-PC09 ngày 01/11/2019 kết luận:

+ Một xe máy hiệu Honda Lead màu đỏ, số khung: JFHJF4508DY114631, số máy: JF45E0200416 là số nguyên thủy;

+ Một xe máy Piagio Lyberty màu trắng, không có biển số, số khung RP8MA4110HV102761, số máy MA43M5003692 là số nguyên thủy;

+ Một xe máy Honda Dream đã qua sử dụng, số khung RLHHA0804AY173754, số máy: HA08E-1473812 là số nguyên thủy;

+ Một xe máy Honda Click màu trắng, số khung: RLHJF1804AY817648, số máy JF18E-0271837 là số nguyên thủy;

Không giám định biển số 29K1-166.66, biển số 29G1-056.17, biển số 29S9-9741 do không có mẫu so sánh.

Kết quả điều tra xác định:

Chiếc xe máy hiệu Piagio Lyberty màu trắng, không có biển số, số khung RP8MA4110HV102761, số máy MA43M5003692 là tài sản của anh Bùi Trung K nên Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại chiếc xe trên cho anh K. Sau khi nhận lại tài sản, anh K không có yêu cầu bồi thường gì khác về dân sự;

Chiếc xe máy hiệu Honda Lead màu đỏ, số khung JFHJF4508DY114631, số máy: JF45E0200416 xác định là tang vật trong vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận M, Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển chiếc xe trên đến Công an quận M để giải quyết;

Chiếc xe máy Honda Dream đã qua sử dụng, Số khung: RLHHA0804AY173754, Số máy: HA08E-1473812, T khai không liên quan đến chiếc xe và chưa từng sử dụng chiếc xe này. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe máy Dream là tang vật trong vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn quận Đ. Cơ quan cảnh sát điều tra đã chuyển chiếc xe trên đến Công an quận Đ để giải quyết;

Đối với chiếc xe máy Honda Click màu trắng, số khung RLHJF1804AY817648, số máy JF18E-0271837, T khai chiếc xe này là của bạn T tên là Lê Thị H (tức M), hiện Lê Thị H không ở nơi cư trú, không xác định được nơi ở của H nên chưa có điều kiện xác minh làm rõ. Kết quả tra cứu xác định chiếc xe không phải là xe tang vật, đăng ký mang tên bà Lê Thị V, hộ khẩu thường trú: Số 79^{A} T, phường T, quận M, Thành phố Hà Nội. Hiện bà V không có mặt tại nơi cư trú, không xác định được nơi ở hiện nay của bà V. Cơ quan cảnh sát điều tra đã tiến hành đăng báo để tìm chủ sở hữu đối với chiếc xe trên và tách rút chiếc xe này ra khỏi vụ án.

Kết quả kiểm tra điện thoại của Nông Khánh T và Phạm Mạnh H không phát hiện nội dung liên quan đến hành vi phạm tội.

Bản cáo trạng số 268/CT-VKS ngày 26/11/2019 Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm truy tố Nông Khánh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 và truy tố Phạm Mạnh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa:

Các bị cáo khai nhận hành vi như đã khai tại cơ quan điều tra.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội và tranh luận: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa cùng Biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30' ngày 26/9/2019 các bị cáo Nông Khánh T và Phạm Mạnh H đã có hành vi trộm cắp của anh Bùi Trung K 01 chiếc xe máy hiệu Piagio Lyberty màu trắng, không có biển số, số khung RP8MA4110HV102761, số máy: MA43M5003692 (theo Kết luận định giá là 30.000.000 đồng), tại khu vực ngõ 1 H, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội. Khi bị cáo H điều khiển xe máy Honda Lead đẩy xe máy Piagio Liberty do T điều khiển từ H đến ngã tư phố T - L thì cả hai bị Công an kiểm tra, bắt giữ cùng tang vật. Do đó, Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo Nông Khánh T về tội "Trộm cắp tài sản" theo điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015 và bị cáo Phạm Mạnh H về tội "Trộm cắp tài sản" theo khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự năm 2015. Về hình phạt: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Nông Khánh T với mức án từ 30 đến 36 tháng tù. Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo Phạm Mạnh H với mức án từ 24 đến 30 tháng tù.

Biện pháp tư pháp:

a. Dân sự: Người bị hại anh Bùi Trung K đã nhận lại tài sản, hiện không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Tòa án không xét.

b. Tang vật:

+ 01 điện thoại di dộng hiệu Vivo màu đen thu giữ của bị cáo H và 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen thu giữ của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội (điện thoại đã cũ, giá trị sử dụng không còn), các bị cáo không nhận lại nên cho tịch thu, tiêu hủy.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 vam phá khóa bằng kim loại, hình chữ L; 01 kìm cắt kim loại màu đen; 01 áo mưa màu xanh nước biển và 01 Biển kiểm soát 29K1-166.66.

Các bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét và trong quá trình điều tra các bị cáo khai báo thành khẩn, đề nghị cho các bị cáo được hưởng mức án nhẹ nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1]. Về tố tụng: Quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân quận Hoàn Kiếm, Thành phố Hà Nội, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về nội dung: Căn cứ vào lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên toà, phù hợp Biên bản thu giữ vật chứng, kết luận định giá và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 22h30’ ngày 26/9/2019 bị cáo Phạm Mạnh H điều khiển xe máy Honda màu đỏ, biển số 29K1-166.66 chở bị cáo Nông Khánh T đi cùng bà Nguyễn Thị Y đến phố H, phường P, quận H, Thành phố Hà Nội với mục đích mua chiếc xe máy Hoanda Spacy bà Y muốn bán. Khi 03 người đến ngõ H, bà Y không tìm thấy chiếc xe máy Spacy mà bà muốn bán nên đã bỏ về. Sau khi bà Y bỏ về bị cáo T phát hiện trước cửa số nhà 13 ngõ H để một xe máy Liberty màu trắng, không có biển số (theo Kết luận định giá là 30.000.000 đồng) không có người trông giữ nên đã nảy sinh ý định trộm cắp.

Tùng bảo H đi cùng đến chỗ T cất vam phá khóa ở đầu ngõ H để lấy vam. Sau đó, T cầm vam phá khóa xe máy Liberty ngồi lên xe nổ máy nhưng không được, T dắt xe ra đầu ngõ, H điều khiển xe Lead đẩy xe Liberty do T điều khiển từ H đến ngã tư phố T - L thì cả hai bị Công an bắt giữ cùng vật chứng.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nông Khánh T và Phạm Mạnh H đã phạm vào tội “Trộm cắp tài sản”. Tội và hình phạt đối với bị cáo T được quy định tại điểm g khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015; Tội và hình phạt đối với bị cáo H được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm quyền sở hữu của công dân về tài sản và trật tự an toàn xã hội; do vậy hành vi của các bị cáo cần thiết phải truy tố và đưa ra xét xử.

Nhân thân của các bị cáo:

- Bị cáo T có 01 tiền sự ngoài thời hiệu và 04 tiền án năm 1999, năm 2010, năm 2015 và năm 2018. Trong đó 02 tiền án năm 2015 và năm 2018 chưa được xóa án tích. Lần phạm tội này là Tái phạm nguy hiểm.

- Bị cáo H có 03 tiền án đều đã được xóa án tích.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo khai báo thành khẩn - đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Khi cá thể hóa hình phạt, Hội đồng xét xử căn cứ hậu quả vụ án, nhân thân các bị cáo; tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Bị cáo T là người chủ mưu và có nhân thân xấu hơn bị cáo H nên mức án cao hơn bị cáo H.

Biện pháp tư pháp:

a. Dân sự: Chiếc xe máy Piaggio nhãn hiệu Liberty màu trắng, không biển số của ông Bùi Trung T đứng tên trong giấy mua xe máy. Ông T cho con trai là anh Bùi Trung K sử dụng xe máy. Các bị cáo chiếm đoạt xe máy của anh K hiện đã thu hồi và trả lại cho anh K, hiện anh K không có yêu cầu bồi thường gì khác nên Toà án không xét.

b. Tang vật:

+ 01 điện thoại di dộng hiệu Vivo màu đen thu giữ của bị cáo H và 01 điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen thu giữ của bị cáo T, không liên quan đến hành vi phạm tội (điện thoại đã cũ giá trị sử dụng không còn), các bị cáo không nhận lại nên cho tịch thu, tiêu hủy.

+ Tịch thu, tiêu hủy: 01 vam phá khóa bằng kim loại, hình chữ L; 01 kìm cắt kim loại màu đen; 01 áo mưa màu xanh nước biển và 01 Biển kiểm soát 29K1-166.66.

Các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

**** Vì các lẽ trên!***

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: NÔNG KHÁNH T và PHẠM MẠNH H phạm tội "Trộm cắp tài sản".

2. Áp dụng: điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

3. Hình phạt:

Xử phạt: NÔNG KHÁNH T 40 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2019.

4. Áp dụng: khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự năm 2015.

5. Hình phạt:

Xử phạt: PHẠM MẠNH H 28 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 27/9/2019.

6. Biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu, tiêu hủy:

+ Một điện thoại di dộng hiệu Vivo màu đen, số Imei: 868887039548814 (số Imei trong máy, tại thời điểm bàn giao không mở được máy để đối chiếu), đã cũ, đã qua sử dụng, hiện không rõ tình trạng.

+ Một điện thoại di động hiệu Xiaomi màu đen, đã cũ, đã qua sử dụng, bị nứt vỡ màn hình, cong vênh máy (bị nứt gãy thân máy), hiện không mở được nguồn máy.

(Tại thời điểm bàn giao tại cơ quan Thi hành án, hai điện thoại di động ở trên đều không mở được để kiểm tra nên không rõ tình trạng).

+ Một vam phá khóa bằng kim loại, màu trắng, hình chữ L, kích thước 12cm x12cm, đã cũ, đã qua sử dụng (gồm 01 đầu vam hình dẹt 2 cạnh và 01 tay gông đã cũ).

+ Một kìm cắt kim loại màu đen, chiều dài khoảng 40cm, đã cũ, đã qua sử dụng.

+ Một áo mưa màu xanh nước biển, đã cũ, đã qua sử dụng.

+ Một Biển kiểm soát: 29K1-166.66 đã qua sử dụng.

(Tang vật giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm - theo Biên bản giao nhận tang vật, vật chứng ngày 03/01/2020).

5. Án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí Hình sự sơ thẩm.

6. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331; Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự.

Các bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Người bị hại vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên toà có quyền kháng cáo về những vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày, tính từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết.

Nơi nhận:
- TANDTP Hà Nội;
- VKSNDQ Hoàn Kiếm;
- THAQ Hoàn Kiếm;
- CAQ Hoàn Kiếm;
- Những người TGTT;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà

Nguyễn Thị Hiền Hòa